TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06 /2019/QĐST-DS	*P, ngày 11 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Thị Ánh P, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số nhà 306, tổ 3, khu M, thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ 6, khu B, thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú Thọ. Anh H có giấy ủy quyền cho bà P tham gia trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

*Bị đơn:*Anh Trần Tất D, sinh năm 1982 và chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1984.

Đều có địa chỉ: Số nhà 68, tổ 9, khu N1, thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Tất D, chị Nguyễn Thị Hồng T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Ánh P, anh Nguyễn Hoàng H tổng số tiền nợ g ốc và lãi là: 347.170.000đ *(Ba*

trăm bốn mươi bảy triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

2.2. Phương thức và thời hạn trả nợ như sau:

- Ngày 07/7/2019, anh Trần Tất D , chị Nguyễn Thị Hồng T trả cho bà Nguyễn Thị Ánh P, anh Nguyễn Hoàng H số tiền: 25.000.000đ/ tháng *(Hai mươi lăm triệu đồng trên tháng).*

- Thời hạn trả nợ tiếp theo cách lần trả của tháng trước là 01 (*Một*) tháng, số tiền từng lần anh D, chị T phải trả cho bà P, anh H là 25.00.000đ *(Hai mươi lăm triệu đồng)* cho đến khi anh D, chị T trả hết cho bà P, anh H khoản nợ đã vay.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu anh D chưa trả được số tiền theo thỏa thuận, bà P, anh H có đơn yêu cầu thi hành án thì anh D, chị T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm* : Anh Trần Tất D, chị Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí phải nộp là 8.679.200đ (*Tám triệu sáu trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm đồng*). Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Hoàng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.375.000đ (*Bốn triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0001124 ngày 16/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phù Ninh;
- THADS huyện Phù Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, V. Phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Bình Phương